

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS - ST.
Ngày: 31 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Huynh;
2. Ông Dương Văn Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tổ – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Họ tên: KRă Jăn B1, sinh năm 1978, tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Cơ Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Da Guôt Năm và bà Kra Jăn Pôt (đã chết), có vợ là Rơ Glê Jí, con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/10/2022, tạm giam từ ngày 19/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lạc Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1980; cư trú tại: Tổ dân phố ĐGD B, thị trấn L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

- Ông Chu Văn L, sinh năm 1976; cư trú tại: Số 01 NK, phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH một thành viên CTTC; trụ sở chính: Tầng 1, tầng 2, Toà nhà số 278 NKKN, phường V, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1978 – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Bá Đức V, sinh năm 1992; địa chỉ liên hệ: Tầng 1, tầng 2, Toà nhà số 278 NKKN, phường V, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản uỷ quyền ngày 21/8/2023). Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chi nhánh Lâm Đồng – Công ty TNHH ĐĐT, do ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977 làm đại diện; cư trú tại: Lô TT, tổ 16, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.

- Công ty TNHH ĐT, do ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977 làm đại diện; cư trú tại: Lô TT, tổ 16, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng làm đại diện. Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1991; cư trú tại: Thửa đất số 521, tờ bản đồ số 9, đường T, phường 8, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, (văn bản uỷ quyền ngày 21/8/2023). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 7/2022, Kră Jăn B sử dụng tài khoản ZALO “blinhjaa” của Bling nhắn tin với tài khoản ZALO “Lam D TỜ” và được biết “Lam D TỜ” chuyên làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCNQSDĐ). Khoảng giữa tháng 7/2022, tại quán cà phê Cozy, trên đường 19/5, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, Bling biết ông Nguyễn Văn M có một thửa đất tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đang cần làm GCNQSDĐ. Bl nảy sinh ý định sẽ liên hệ với “Lam D TỜ” làm giả GCNQSDĐ cho ông M để chiếm đoạt tài sản của ông M. Bl làm quen với ông M và nói Bl có người quen tên Duy làm việc ở Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Lâm Đồng nên có thể “làm” GCNQSDĐ cho thửa đất của ông M. Ông M tin vào thông tin Bl đưa ra nên đã đồng ý và thuê Bl làm GCNQSDĐ đối với thửa đất của ông M với giá 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Buổi chiều cùng ngày, ông M gặp Bl tại quán cà phê Phố tại thị trấn Lạc Dương và đưa trước cho Bl 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), đồng thời gửi ảnh chụp căn cước công dân, ảnh chụp giấy tờ liên quan đến mảnh đất cần làm GCNQSDĐ của ông M qua tài khoản ZALO của Bl, theo yêu cầu của Bl. Sau đó, Bl sử dụng điện thoại di động SAMSUNG GALAXY Z FOLD của Bl để đăng nhập vào tài khoản ZALO “blinhjaa” của Bl, liên hệ với tài khoản ZALO “Lam D TỜ” và gửi các thông tin của ông M cho “Lam D TỜ” để “Lam D TỜ” làm giả GCNQSDĐ cho thửa đất của ông M. Đến khoảng đầu tháng 9/2022, qua dịch vụ giao hàng, Bl nhận được GCNQSDĐ đối với thửa đất của ông M được “Lam D TỜ” làm giả, Bl đã mang giao GCNQSDĐ này cho ông M tại quán cà phê Cozy, đường 19/5, TT Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, sau khi nhận GCNQSDĐ, ông M đã đưa cho Bl 65.000.000 đ (sáu mươi lăm triệu đồng), còn lại 40.000.000 đ (bốn mươi triệu đồng) ông M chưa đưa cho Bl. Sau đó vài ngày, ông M phát hiện thông tin trên GCNQSDĐ Bling đã giao cho ông M bị sai nên yêu cầu

Bl phải làm lại GCNQSDĐ khác cho ông M. Bl lấy lại GCNQSDĐ bị sai thông tin từ ông M và liên hệ với “Lam D TO” để làm lại GCNQSDĐ khác cho ông M, “Lam D TO” yêu cầu Bl phải trả thêm 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng), Bl đồng ý và “Lam D TO” đã làm lại GCNQSDĐ khác đối với thửa đất của ông M và gửi cho Bling qua dịch vụ giao hàng, Bl đã nhận GCNQSDĐ này và trả cho người giao hàng 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng), sau đó mang GCNQSDĐ này giao cho ông M.

Cùng thời điểm Bl giao GCNQSDĐ cho ông M tại quán cà phê Cozy và nhận 65.000.000 đ (sáu mươi lăm triệu đồng) của ông M thì có ông Chu Văn L là bạn với ông M cùng uống cà phê với ông M tại đây và chứng kiến sự việc. Qua nói chuyện, Bl biết ông L cũng đang có nhu cầu “làm” GCNQSDĐ đối với 02 thửa đất tại xã Đa Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng nên Bl đã nảy sinh ý định sẽ liên hệ với “Lam D TO” làm giả GCNQSDĐ để giao cho ông L nhằm chiếm đoạt tài sản. Với cùng thủ đoạn đưa ra thông tin giả như Bl đã sử dụng với ông M để ông L tin tưởng rằng Bl có thể “làm” được GCNQSDĐ, đồng thời, ông L đã chứng kiến Bl giao GCNQSDĐ cho ông M đã làm ông L tin rằng Bl có thể “làm” được GCNQSDĐ nên ông L đã thuê Bl làm 02 GCNQSDĐ đối với 02 thửa đất của ông L tại xã Đa Sar, huyện Lạc Dương. Ông L và Bl thỏa thuận chi phí “làm” 02 GCNQSDĐ là 340.000.000 đ (ba trăm bốn mươi triệu đồng). Sau đó, ông L đã cung cấp thông tin cá nhân, một họa đồ trích đo thửa đất ở tiểu khu 115, xã Đa Sar, huyện Lạc Dương và thông tin một thửa đất ở thôn 1, xã Đa Sar, huyện Lạc Dương cho Bl. Ngày 06/9/2022, tại nhà ông L ở thôn 1, xã Đa Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, ông L đưa cho Bl 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Ngày 09/9/2022, ông L nhờ ông Trương Đình Tuấn chuyển 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) vào tài khoản số 5401205055091, mang tên Bl tại ngân hàng Agribank - chi nhánh Lạc Dương theo yêu cầu của Bl. Sau đó, Bl sử dụng tài khoản ZALO “blingjaa” liên lạc với tài khoản ZALO “Lam D TO” để thuê người này làm giả 02 GCNQSDĐ đối với 02 thửa đất ông L đã thuê Bling làm, Bl cũng gửi cho tài khoản ZALO “Lam D TO” các thông tin của ông L để làm giả GCNQSDĐ. Đến khoảng giữa tháng 9/2022, thông qua dịch vụ giao hàng, Bl nhận được 02 GCNQSDĐ đối với 02 thửa đất của ông L được làm giả từ “Lam D TO”. Bl đến nhà ông L ở 01 NK, phường D, TP ĐL, tỉnh Lâm Đồng và giao 02 GCNQSDĐ trên cho ông L. Đến ngày 16/9/2022, tại nhà ông L ở xã Đa Sar, huyện Lạc Dương, ông L đã giao cho Bl 60.000.000 đ (sáu mươi triệu đồng) và nhờ ông Trương Đình Tuấn chuyển 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) vào tài khoản số 5401205055091 mang tên Bl, tại ngân hàng Agribank chi nhánh Lạc Dương theo yêu cầu của Bl. Sau đó, ông L kiểm tra, phát hiện 01 GCNQSDĐ Bl đã giao bị sai nên yêu cầu Bl chỉnh sửa lại. Bl yêu cầu ông L đưa thêm 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng) để làm lại GCNQSDĐ. Ngày 28/9/2022, tại nhà ông L, ông L đã giao cho Bl 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền mặt và nhờ bà Vũ Thị Thúy chuyển 10.000.000đ (mười triệu đồng) vào số tài khoản 5401205055091 mang tên Bl, tại ngân hàng Agribank chi nhánh Lạc Dương theo yêu cầu của Bl. Sau đó, Bl đã liên hệ với “Lam D TO” làm lại 01 GCNQSDĐ cho ông L và trả 15.000.000 đ

(mười lăm triệu đồng) cho “Lam D TO”. Sau khi nhận được 01 GCNQSDĐ từ “Lam D TO” qua dịch vụ giao hàng, B1 đã giao GCNQSDĐ này cho ông L nhưng thông tin trên GCNQSDĐ này vẫn bị sai nên B1 lại liên hệ với “Lam D TO” để làm lại 01 GCNQSDĐ cho ông L và đã trả cho “Lam D TO” thêm 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng) khi nhận được GCNQSDĐ từ người giao hàng. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 12/10/2022, tại quán cà phê Lâm Viên – TT Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, B1 gặp ông L để giao 01 GCNQSDĐ đã được làm lại, B1 yêu cầu ông L phải trả thêm 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Khi ông L và B1 đang giao nhận GCNQSDĐ, tiền mặt và viết giấy nhận tiền thì bị lực lượng Công an huyện Lạc Dương bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1480/KL-KTHS, ngày 18/10/2022 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Lâm Đồng, đã kết luận đối với 06 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà cơ quan Công an đã thu giữ được trong khi bắt quả tang, khám xét và do ông Chu Văn L, Nguyễn Văn M cung cấp:

“Các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (các mẫu gửi giám định) là giả.

- Hình dấu tròn có nội dung “SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG* CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM* TỈNH LÂM ĐỒNG” trên các tài liệu cần giám định được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Chữ ký mang họ tên Nguyễn Văn Trãi trên các tài liệu cần giám định so với chữ ký của ông Nguyễn Văn Trãi trên tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra.”

Kết luận giám định số 1537/KL-KTHS, ngày 09/11/2022, của Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận chữ viết, chữ ký đối với các giấy nhận tiền đã thu giữ được:

“Chữ ký ghi họ tên Chu Văn Lâu trên tài liệu cần giám định so với chữ ký của Chu Văn Lâu trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký ra”.

- Chữ viết tại dòng 1 đến dòng 4 trên tài liệu cần giám định so với chữ viết của K’ra Jăn Bling trên các tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra.

- Chữ viết tại dòng 5, dòng 9, và chữ ký, chữ viết ghi họ tên Kra Jăn Bling trên tài liệu cần giám định; chữ viết phần nội dung và chữ ký, chữ viết ghi họ tên Kra Jăn Bling trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết của K’ra Jăn Bling trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết ra.”

Sao kê tài khoản số 64610000264089 của anh Trương Đình Tuấn tại Ngân hàng BIDV, số tài khoản 5401205034526 của chị Vũ Thị Thúy tại Ngân hàng Agribank và số tài khoản 5401205055091 của Bling tại Ngân hàng AgriBank đã xác định ngày 09/9/2022, tài khoản của anh Tuấn đã chuyển vào tài khoản của B1 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng), ngày 16/9/2022, tài khoản của anh Tuấn đã chuyển vào tài khoản của Bling 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng), ngày 28/9/2022, tài khoản của chị Thúy chuyển vào tài khoản của B1 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

Vật chứng thu được gồm:

- 01 (một) họa đồ mảnh trích đo địa chính số 182-2021, hệ tọa độ VN-2000, khu vực tiểu khu 115, tờ số 01 (335578-5). (BL 80)

- 01 (một) giấy nhận tiền ghi ngày 12/10/2022; 01 (một) giấy nhận tiền đề ngày 06/9/2022. (BL 81)

- 01 (một) giấy ghi “giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV105305 mang tên Chu Văn Lâu (sinh năm: 1976, CCCD số: 035076008152, địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, phường 5, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

- 01 (một) giấy màu hồng ghi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV105305 mang tên Chu Văn Lâu; Sinh năm 1976; CCCD số: 035076008152; Địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng; tại phần Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có nét vẽ và viết tay, nội dung: “QL27 THÔN I Xã Daxa”.

- 01 (một) giấy màu hồng ghi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 537047 mang tên Nguyễn Văn Mạnh; Năm sinh: 1980; CCCD số: 015080001242; Địa chỉ thường trú: Đăng Gia Dết B, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) tờ giấy màu hồng ghi “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT”, Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Ông: Chu Văn Lâu, Sinh năm: 1976, CCCD số: 035076008152, địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Số CV 105305. Thửa đất số 412, tờ bản đồ số 5; địa chỉ: xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; Diện tích: 107,9m². Ghi cấp ngày 14/9/2022, ghi Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký tay bằng mực xanh ở cuối. Chữ ký tay mực màu xanh đóng dấu tên Nguyễn Văn Trãi và đóng dấu tròn màu đỏ ghi Sở tài nguyên và môi trường. Số vào sổ cấp GCN: CS07404.

- 01 (một) tờ giấy màu hồng ghi “ GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT”, Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Ông: Chu Văn Lâu, Sinh năm: 1976, CCCD số: 035076008152, địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Số DA 328719. Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 01; địa chỉ: Khu vực Tiểu Khu 115, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; Diện tích: 13.173m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 200m², đất trồng cây lâu năm 11.173m²; Ghi cấp ngày 14/9/2022, ghi Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký tay bằng mực xanh ở cuối. Chữ ký tay mực màu xanh đóng dấu tên Nguyễn Văn Trãi và đóng dấu tròn màu đỏ ghi Sở tài nguyên và môi trường. Số vào sổ cấp GCN: CS71460.

- 01 tờ giấy màu hồng ghi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 537047 mang tên Nguyễn Văn Mạnh;

Năm sinh: 1980; CCCD số: 015080001242; Địa chỉ thường trú: Đăng Gia Dết B, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng). (BL 41)

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Z Fold. (BL 42)

- Đối với 290.000.000 đồng B1 đã chiếm đoạt của ông M và ông L: 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng) CQĐT đang tạm giữ, B1 khai đã sử dụng 90.000.000 đồng để thuê “Lam D TỜ” làm 06 GCNQSDĐ giả và đã giao số tiền này cho người giao hàng khi nhận 06 GCNQSDĐ, CQĐT đã xác minh nhưng chưa xác định được danh tính của người giao hàng và doanh nghiệp thực hiện giao hàng, chưa xác minh được “Lam D TỜ” để thu hồi số tiền này; số tiền còn lại 180.000.000 đ (một trăm tám mươi triệu đồng) B1 đã tiêu xài hết nên CQĐT không thể thu hồi.

- Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INOVA màu trắng BKS: 49A-28456, số máy: 1TRA656196, số khung: 3EM3K3367767. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Dương tạm giữ khi bắt quả tang. Qua xác minh, chiếc xe trên là tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty TNHH ĐT. Công ty giao cho ông B1 để phục vụ hoạt động kinh doanh của hãng taxi Lado. Công ty không biết việc ông B1 sử dụng xe trên để đi giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 19/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Dương ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 16/QĐ-ĐTTH, trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Quang H – đại diện Công ty theo ủy quyền theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo thừa nhận đã 06 lần thuê người khác làm giả GCNQSDĐ, 06 lần sử dụng GCNQSDĐ giả để thực hiện hành vi “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với 02 người vào các thời điểm khác nhau.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn M và ông Chu Văn L yêu cầu bị cáo phải hoàn trả 290.000.000 đồng đã chiếm đoạt của ông M và ông L. Bị cáo chưa trả lại số tiền này cho những người bị hại.

Bản cáo trạng số 18/VKS-LD ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo KRã Jăn B1 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 và tội “Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại các điểm a, b, c khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo biết tài khoản Zalo tên “LAM D TỜ” làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nên bị cáo đã nói dối ông Nguyễn Văn M và ông Chu Văn L là có quen người tên Duy làm ở Sở Tài nguyên và môi trường và nhờ Duy làm được GCNQSDĐ; ông L và ông Mạ đã tin lời bị cáo và đồng ý để bị cáo nhờ làm rồi trả tiền cho bị cáo. Bị cáo đã nhận của ông L 210.000.000 đồng (trong đó có 20.000.000 đồng bị bắt quả tang – Công an đã thu giữ); nhận của ông Nguyễn Văn M 80.000.000 đồng. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Bản cáo trạng số 18/VKS-LD ngày 23 tháng 6 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo KRã Jăn Bl: Từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo KRã Jăn Bl từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; áp dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo KRã Jăn Bl từ và từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị tịch thu chiếc điện thoại SamSung Galaxy Z Fold của bị cáo để bán nộp ngân sách nhà nước; buộc bị cáo bồi thường số tiền đã nhận cho những người bị hại.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện Lạc Dương và Điều tra viên; Viện kiểm sát huyện Lạc Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định có tội, không có tội đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo KRã Jăn Bl khai: Mặc dù biết việc làm GCNQSDĐ phải do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện, nhưng bị cáo đã gian dối, nói với người bị hại là quen người làm trong cơ quan, tổ chức, có khả năng nhờ làm được GCNQSDĐ, làm cho người bị hại là ông Nguyễn Văn M và Chu Văn L đã tin tưởng và nhờ bị cáo làm, cụ thể: Ông M đã giao cho bị cáo hai lần với số tiền 80.000.000 đồng/120.000.000 đồng (theo thỏa thuận để làm 1 GCNQSDĐ); ông L đã giao tiền mặt và nhờ người chuyển khoản cho bị cáo nhiều lần với số tiền 210.000.000 đồng/340.000.000 đồng (theo thỏa thuận để làm 2 GCNQSDĐ). Bị cáo đã dùng những GCNQSDĐ giả (tổng cộng 06 GCNQSDĐ, trong đó: 03 giấy làm lần đầu, bị sai thông tin và 03 GCNQSDĐ làm lại theo yêu cầu của người bị hại) giao cho ông M và ông L để chiếm đoạt tổng số tiền 290.000.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại là ông Nguyễn Văn M, ông Chu Văn L; phù hợp với Kết luận giám định số 1480/KL-KTHS, ngày 18/10/2022; Kết luận giám định số 1537/KL-KTHS, ngày 09/11/2022, của Phòng PC09 - Công an tỉnh Lâm Đồng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở khẳng định bị cáo KRã Jăn Bl phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 và tội “Làm giả tài liệu giả và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương đã truy tố bị cáo.

[3]. Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm giả và sử dụng giấy tờ giả của cơ quan Nhà nước để chiếm đoạt tiền của người khác là vi phạm pháp luật; nhưng chỉ vì tư lợi cá nhân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền những người bị hại, với tổng số tiền là 290.000.000 đồng, đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; xâm phạm đến chính sách quản lý hành chính của Nhà nước, trong lĩnh vực quản lý về tài liệu; ảnh hưởng xấu đến uy tín của cơ quan nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai; gây mất niềm tin của người dân đối với cơ quan nhà nước. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng có tên Zalo “LAM D TO” là người được bị cáo thuê làm GCNQSDĐ giả, bị cáo không cung cấp được thông tin về nhân thân, lai lịch và cơ quan Điều tra cũng không đủ căn cứ để xác định đối tượng này nên đã tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý khi đủ căn cứ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung đối với bị cáo khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự .

[6]. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước: Chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Z Fold của bị cáo dùng để liên lạc tên Zalo “LAM D TO”, với ông M và ông L để nhận làm GCNQSDĐ giả;

- Số tiền 20.000.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang, đây là khoản tiền bị cáo đã nhận của ông Chu Văn L nên trả lại cho ông L.

- Chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INOVA màu trắng BKS: 49A-28456, số máy: 1TRA656196, số khung: 3EM3K3367767, đứng tên chủ sở hữu là Công ty TNHH một thành viên CTTC; Ngân hàng đã cho Công ty ĐĐT thuê, đồng thời ủy quyền cho Công ty Công ty ĐĐT để giải quyết và nhận lại xe; chiếc xe trên Công ty

ĐĐT cho Công ty TNHH ĐT thuê để hoạt động kinh doanh (chạy Taxi) và bị cáo là người nhận hợp đồng chạy Taxi cho Công ty TNHH ĐT; Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lạc Dương đã trả lại Công ty TNHH ĐT đúng theo quy định, HĐXX không xem xét.

- Đối với 06 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được xác định là bị cáo thuê làm giả; 01 họa đồ trích đo địa chính số 182-2021, hệ tọa độ VN-2000, khu vực tiểu khu 115, tờ số 01 (335578-5); 01 giấy nhận tiền ghi ngày 12/10/2022; 01 giấy nhận tiền đề ngày 06/9/2022, tất cả đã được niêm phong. Đây là chứng cứ của vụ án, cần được lưu giữ trong hồ sơ (BL số 80, 81, 82).

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại số tiền đã nhận của người bị hại.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Kră Jăn B1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; các điểm a, b, c khoản 3 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kră Jăn B1 08 năm 06 tháng (tám năm sáu tháng) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 05 năm 06 tháng (năm năm sáu tháng) tù về tội “Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Buộc bị cáo Kră Jăn B1 phải chấp hành chung cho cả hai tội là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng và áp dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng. Tổng cộng, bị cáo Kră Jăn B1 phải nộp phạt bổ sung là 20.000.000 (hai mươi triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

3.1. Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước: Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Fold của bị cáo (theo biên bản giao nhận ngày 23 tháng 6 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT – Công an huyện Lạc Dương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương, tại BL 196).

3.2. Trả lại cho ông Chu Văn L số tiền 20.000.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang – theo biên lai số 0000452 ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

3.3. Lưu giữ hồ sơ vụ án tài liệu gồm:

- Họa đồ mảnh trích đo địa chính số 182-2021, hệ tọa độ VN-2000, khu vực tiểu khu 115, tờ số 01 (335578-5) (đã được niêm phong – BL 80).

- Giấy nhận tiền ghi ngày 12/10/2022 và giấy nhận tiền đề ngày 06/9/2022 (đã được niêm phong - BL 81);

- Giấy ghi “giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV105305 mang tên Chu Văn Lâu (sinh năm: 1976, CCCD số: 035076008152, địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, phường 5, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng);

- Giấy màu hồng ghi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV105305 mang tên Chu Văn Lâu; Sinh năm 1976; CCCD số: 035076008152; Địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng; tại phần Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có nét vẽ và viết tay, nội dung: “QL27 THÔN I Xã Daxa”;

- Giấy màu hồng ghi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 537047 mang tên Nguyễn Văn Mạnh; Năm sinh: 1980; CCCD số: 015080001242; Địa chỉ thường trú: Đăng Gia Dết B, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng;

- Giấy màu hồng ghi “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT”, Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Ông: Chu Văn Lâu, Sinh năm: 1976, CCCD số: 035076008152, địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, số CV 105305. Thửa đất số 412, tờ bản đồ số 5; địa chỉ: xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; Diện tích: 107,9m². Ghi cấp ngày 14/9/2022, ghi Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký tay bằng mực xanh ở cuối. Chữ ký tay mực màu xanh đóng dấu tên Nguyễn Văn Trãi và đóng dấu tròn màu đỏ ghi Sở tài nguyên và môi trường. Số vào sổ cấp GCN: CS07404;

- Giấy màu hồng ghi “ GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT”, Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Ông: Chu Văn Lâu, Sinh năm: 1976, CCCD số: 035076008152, địa chỉ thường trú: 01 Nguyễn Khuyến, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Số DA 328719. Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 01; địa chỉ: Khu vực Tiểu Khu 115, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; Diện tích: 13.173m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 200m², đất trồng cây lâu năm 11.173m²; Ghi cấp ngày 14/9/2022, ghi Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký tay bằng mực xanh ở cuối. Chữ ký tay mực màu xanh đóng dấu tên Nguyễn Văn Trãi và đóng dấu tròn màu đỏ ghi Sở tài nguyên và môi trường. Số vào sổ cấp GCN: CS71460.

- Giấy màu hồng ghi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 537047 mang tên Nguyễn Văn Mạnh; Năm

sinh: 1980; CCCD số: 015080001242; Địa chỉ thường trú: Đăng Gia Dết B, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

(06 GCNQSDĐ đã được niêm phong – BL 82).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và các điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Kră Jăn Bł bồi thường cho: ông Nguyễn Văn M 80.000.000 đồng (tám mươi triệu) và ông Chu Văn L 190.000.000 đồng (một trăm chín mươi triệu).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kră Jăn Bł phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 13.500.000 (mười ba triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải chịu 13.700.000 (mười ba triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Công an huyện Lạc Dương (THAHS, CQCSĐT);
- Bị cáo; người bị hại; người có QL& NV vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Phương Dung

